

Mường Lát, ngày 19 tháng 5 năm 2023.

Số: 04/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, 148, 357, 463, 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị V, sinh năm: 1966

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Buôn bán

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Buôn bán

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Không.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các đương sự thống nhất: Do có quan hệ quen biết, nên ngày 10/7/2020 chị Nguyễn Thị H có vay của bà Đỗ Thị V số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để chị Nguyễn Thị H lo công việc cá nhân. Hai bên giao dịch Hợp đồng vay bằng văn bản có chữ ký, chữ viết của chị Nguyễn Thị H, hợp đồng vay không có lãi suất; Hai bên thoả thuận, mỗi tháng sẽ trả cho bà Đỗ Thị V là 3.000.000đ (Ba triệu đồng/tháng) kể từ ngày 26/11/2021.

Quá trình thực hiện hợp đồng, thì tháng đầu tiên chị Nguyễn Thị H trả được 3.000.000đ (Ba triệu đồng), tháng thứ hai chị H trả được 3.000.000đ (Ba triệu đồng), tháng thứ 3 chị H trả được 1.000.000đ (Một triệu đồng). Sau đó, bà Đỗ Thị V yêu cầu chị Nguyễn Thị H thực hiện nghĩa vụ đúng như cam kết nhưng chị Nguyễn Thị H vẫn không thực hiện việc trả nợ.

Do đó, ngày 14/3/2023 bà Đỗ Thị V đã có Đơn khởi kiện chị Nguyễn Thị H đến Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, đề nghị Tòa án buộc chị Nguyễn Thị H phải trả hết số tiền còn nợ lại cho bà là 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng). Đến tháng 4/2023 chị Nguyễn Thị H đã trả thêm cho bà Đỗ Thị V số tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và bà Đỗ Thị V công nhận điều này.

Tại phiên hòa giải, các đương sự thỏa thuận và thống nhất, chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Đỗ Thị V số tiền nợ còn lại là 17.500.000đ (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng) và đồng thời bà Đỗ Thị V và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận, thống nhất với nhau, chị Nguyễn Thị H không phải trả tiền lãi suất trong hạn và quá hạn.

- Phương thức và thời gian trả các đương sự thống nhất với nhau như sau: Mỗi tháng, chị Nguyễn Thị H phải trả cho bà Đỗ Thị V số tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) cho đến khi hết số tiền nợ phải trả là (17.500.000đ). Thời điểm trả nợ trong mỗi tháng tính từ ngày 25 đến ngày 30 hàng tháng. Thời gian trả nợ bắt đầu tính từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi hết số nợ phải trả.

Trường hợp chị Nguyễn Thị H vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất kỳ đợt thanh toán nào, thì bà Đỗ Thị V đều có quyền nộp đơn yêu cầu thi hành án và thi hành một lần toàn bộ số tiền phải trả còn lại.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 437.000đ (Bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng)

+ Trả lại cho bà Đỗ Thị V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0013888 ngày 15/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Mường Lát;
- Phòng 9 – VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng KTNV – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS H. Mường Lát;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng